

Số: 356 /QĐ - CĐTKV

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

“V/v Khen thưởng các cháu học sinh giỏi năm học 2019 - 2020”

BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN THAN-KHOÁNG SẢN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1024/QĐ - TLĐ ngày 18/7/2006 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam Quy định nhiệm vụ quyền hạn của Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam;

Căn cứ Quyết định kèm theo Quy chế số 468/QĐ - CĐTKV ngày 05 tháng 11 năm 2019, của Ban thường vụ Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam về Quy chế thi đua khen thưởng;

Căn cứ vào Quyết định số 1409/QĐ-TKV ngày 18/8/2020 của Tổng Giám đốc Tập đoàn TKV về việc chuyển kinh phí khen thưởng sang Công đoàn TKV.

Xét đề nghị của Ban Chính sách - Pháp luật Công đoàn TKV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thưởng 439.500.000, đồng (*Bốn trăm ba mươi chín triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn*) cho 414 cháu học sinh, là con CBCN, người lao động trong Tập đoàn, đạt thành tích cao tại các Kỳ thi học sinh giỏi từ cấp Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương trở lên, năm học 2019 - 2020.

(*Có danh sách và mức thưởng kèm theo*)

Điều 2. Số tiền trên được trích từ nguồn Quỹ Phúc lợi của Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam chuyển sang Công đoàn TKV năm 2020.

Điều 3. Văn phòng, các Ban của Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam, các cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VP, Ban CSPL.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Lê Thanh Xuân

DANH SÁCH
HỌC SINH GIỎI ĐẠT THÀNH TÍCH CAO NĂM HỌC 2019 - 2020
(Kèm theo Quyết định số **356** /QĐ-CDTKV ngày **24/8/2020**)

TT	TT	Họ tên học sinh	Lớp	Đoạt giải			Môn thi	Họ tên bố/mẹ là CB.CNVCLĐ	Tiền thưởng	Ghi chú
				Tỉnh	Quốc gia	Quốc tế				
1	CÔNG TY TUYỂN THÂN CỦA ONG									
1	1	Nguyễn Mạnh Hiệp	12	1			Vật lý	Nguyễn Văn Khánh	20.000.000	
2	2	Phạm Nhật Duy	12	1			Tin học	Trịnh Thị Thu Trang	1.000.000	
3	3	Chu Nguyễn Thiện Minh	12	1			Sinh học	Chu Đình Tòng	1.000.000	
4	4	Lê Thị Thu Hiền	11	1			Sinh học	Nguyễn Thanh Hương	1.000.000	
5	5	Nguyễn Ngọc Mai	11	1			GDCD	Nguyễn Ngọc Tâm	1.000.000	
6	6	Trần Thị Thu Hoài	12	1			Ngữ văn	Trần Ngọc Huy	1.000.000	
7	7	Nguyễn Minh Quân	5	1			Tiếng Anh	Nguyễn Hồng Diệp	1.000.000	
8	8	Trần Phương Anh	12	1			Vật lý	Đặng Thị Phương Lan	1.000.000	
9	9	Nguyễn Thanh Tùng	11		1		Tin học	Nguyễn Văn Tuấn	1.500.000	
10	10	Nguyễn Mạnh Huy	12	1			Hóa học	Nguyễn Mạnh Hùng	1.000.000	
11	11	Bùi Thị Thu Hà	11	1			GDCD	Nguyễn Thị Hương	1.000.000	
12	12	Trần Khánh Linh	11	1			Ngữ văn	Bùi Thị Dung	1.000.000	
13	13	Trần Giang Hiếu	8		1		Điện kinh	Giang Thị Quyên	1.500.000	
14	14	Trần Phương Linh	3	1			Bóng bàn	Tạ Thị Vân	1.000.000	
15	15	Nguyễn Thanh Tùng	5	1			Tiếng Anh	Nguyễn Thị Hằng	1.000.000	
16	16	Đặng Quỳnh Trang	12	1			Tin học	Đặng Quang Huỳnh	1.000.000	
17	17	Nguyễn Phương Anh	12	1			Ngữ văn	Nguyễn Văn Vinh	1.000.000	
18	18	Võ Khánh Linh	10	1			Ngữ văn	Nguyễn Thị Thu	1.000.000	
19	19	Trần Hùng Sơn	12	1			Vật lý	Lê Thị Huệ	1.000.000	
2	CÔNG TY CP THAN MÔNG DƯƠNG									
20	1	Trần Thị Vinh	12	1			Vật lý	Đào Thị Vân	1.000.000	
21	2	Nguyễn Đức Khải	12	1			Vật lý	Nguyễn Đức Tuấn	1.000.000	
22	3	Phạm Thị Hải Yến	11	1			Tiếng Anh	Bùi Thị Biền	1.000.000	
23	4	Nguyễn Thị Lan Anh	9	1			Tiếng Anh	Nguyễn Kim Sơn	1.000.000	
24	5	Đặng Tuấn Đạt	11	1			Sinh học	Đặng Xuân Đình	1.000.000	
25	6	Nguyễn Thị Thanh Hiền	11	1			Sinh học	Lê Thị Thanh Tâm	1.000.000	
26	7	Nguyễn Thị Thu Huyền	10	1			Địa lý	Nguyễn Đức Tùng	1.000.000	
27	8	Bùi Thu Hằng	6	1			Vô cơ truyền	Bùi Đức Minh	1.000.000	
28	9	Nguyễn Ngọc Ánh	11	1			Vật lý	Nguyễn Văn Lành	1.000.000	
3	CÔNG TY THAN KHE CHÀM									
29	1	Nguyễn Thị Quỳnh Như	7	1			Bơi	Nguyễn Thịnh Đường	1.000.000	
30	2	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	11	1			Sinh học	Nguyễn Thị Huệ	1.000.000	

TT	TT	Họ tên học sinh	Lớp	Đoạt giải			Môn thi	Họ tên bố/mẹ là CB.CNVCLĐ	Tiền thưởng	Ghi chú
				Tỉnh	Quốc gia	Quốc tế				
31	3	Đặng Trường Giang	11		1		Vật lý	Bùi Thị Thanh Hà	1.500.000	
32	4	Đinh Xuân Anh	3	1			KHKT	Đinh Thị Kim Hằng	1.000.000	
33	5	Nguyễn Trọng Vũ Hùng	5			1	Toán Quốc tế Châu á TBD	Nguyễn Trọng Chiến	2.500.000	
34	6	Nguyễn Việt Hoàn	2	1			Viết chữ đẹp	Nguyễn Văn Huy	1.000.000	
35	7	Nguyễn Ninh Thương	9	1			Tiếng Anh	Nguyễn Văn Quân	1.000.000	
4	CÔNG TY THAN DƯƠNG HUY									
36	1	Đoàn Khánh Linh	11	1			Vật Lý	Phạm Thị Chung	1.000.000	
37	2	Vũ Thu Huyền	10	1			KHKT	Trịnh Thị Vân	1.000.000	
38	3	Đặng Tuấn Linh	10	1			Lịch Sử	Đặng Văn Tăng	1.000.000	
39	4	Cao Kỳ Duyên	12	1			Lịch Sử	Cao Thanh Phương	1.000.000	
40	5	Trần Văn Hưng	9	1			Lịch Sử	Trần Văn Tâm	1.000.000	
41	6	Phạm Mai Anh	11	1			Ngoại Ngữ	Phạm Mạnh Hùng	1.000.000	
5	CÔNG TY THAN THỐNG NHẤT									
42	1	Nguyễn Đức Trung	11	1			Hóa học	Nguyễn Thị Tuyết	1.000.000	
43	2	Thân Thị Vân Anh	11	1			Ngữ Văn	Nguyễn Thị Huyền	1.000.000	
44	3	Nguyễn Thị Thu Trang	12	1			GDCD	Nguyễn Đức Thọ	1.000.000	
45	4	Phạm Hữu Trung	11	1			Bóng rổ	Lưu Thị Lụa	1.000.000	
46	5	Đỗ Ánh Dương	7	1			Bơi	Hoàng Thị Thu Dung	1.000.000	
47	6	Ngô Minh Tuấn	12	1			Lịch sử	Ngô Văn Phúc	1.000.000	
48	7	Nguyễn Tiến Đạt	12	1			Sinh học	Đỗ Thị Nhung	1.000.000	
49	8	Dương Mai Lê	11	1			Lịch sử	Nguyễn Thị Lụa	1.000.000	
50	9	Lã Đỗ Giang Nam	6	1			Pencak Silat	Lã Ngọc Thuần	1.000.000	
6	CÔNG TY CP THAN CỘC SÁU									
51	1	Lại Nguyễn Mạnh Dũng	3		1		Cờ vua	Lại Văn Mạnh	1.500.000	
52	2	Phạm Thị Phương Thảo	10	1			Lịch sử	Nguyễn Thị Hòa	1.000.000	
53	3	Hoàng Thị Thùy Linh	6	1			Bóng bàn	Phạm Thị Vân	1.000.000	
54	4	Nguyễn Ngọc Linh	10	1			Lịch sử	Nguyễn Mạnh Cường	1.000.000	
55	5	Nguyễn Hoàng Bích Ngọc	12	1			Ngữ văn	Nguyễn Hoàng Thành	1.000.000	
56	6	Lê Minh Đức	9	1			Hùng biện tiếng Anh	Lê Anh Tuấn	1.000.000	
57	7	Vũ Thị Huyền Trang	11	1			Ngữ văn	Vũ Quang Hợp	1.000.000	
58	8	Lê Minh Anh	12	1			Vật lý	Lê Đức Minh	1.000.000	
7	CÔNG TY CP THAN ĐÈO NAI									
59	1	Trịnh Thùy Dương	12	1			Địa lý	Trịnh Việt Trung	1.000.000	
60	2	Quách Phong Nhã	12	1			Tiếng Anh	Quách Ngọc Trung	1.000.000	
61	3	Nguyễn Hồng Ngọc	12	1			Vật lý	Nguyễn Hồng Kiên	1.000.000	
62	4	Phạm Thị Vân Anh	12	1			Ngữ văn	Phạm Văn Tương	1.000.000	

TT	TT	Họ tên học sinh	Lớp	Đoạt giải			Môn thi	Họ tên bố/mẹ là CB.CNVCLĐ	Tiền thưởng	Ghi chú
				Tỉnh	Quốc gia	Quốc tế				
63	5	Nguyễn Quỳnh Anh	11	1			GDCD	Vũ Thị Thu Hương	1.000.000	
64	6	Nguyễn Hữu Bách	11	1			Hóa học	Phùng Thị Miên	1.000.000	
65	7	Vũ Ngân Hà	10	1			Lịch sử	Phạm Thanh Hằng	1.000.000	
66	8	Trịnh Anh Tuấn	8		1		Cờ tướng	Phạm Hải Vân	1.500.000	
67	9	Nguyễn Thanh Xuân	12	1			Ngữ văn	Nguyễn Bá Giáp	1.000.000	
68	10	Phạm Thị Huyền Trang	10	1			KHKT	Nguyễn Thị Huyền	1.000.000	
69	11	Đặng Quang Tú	9	1			Bóng bàn	Đặng Phú Cường	1.000.000	
70	12	Nguyễn Lan Anh	11		1		Bắn súng	Nguyễn Trọng Hương	1.500.000	
71	13	Nguyễn Hà Anh	12	1			Cầu lông	Nguyễn Trường Giang	1.000.000	
72	14	Trần Minh Hoài Anh	12		1		Hóa học	Lê Minh Chiến	1.500.000	
73	15	Vương Thị Hồng Gấm	10		1		Bắn súng	Vương Văn Liệu	1.500.000	
8				CÔNG TY THAN HẠ LONG					21.500.000	
74	1	Đỗ Ngọc Khánh Huyền	5		1		Dance Sport	Đỗ Bình Tuấn	1.500.000	
75	2	Nguyễn Thị Anh Đào	7		1		Dance Sport	Nguyễn Huy Định	1.500.000	
76	3	Trần Hùng Long	2		1		Cờ vua trẻ	Trần Văn Hùng	1.500.000	
77	4	Trần Hà Gia Linh	4	1			Cờ vua nhanh	Trần Xuân Du	1.000.000	
78	5	Nguyễn Khắc Bảo An	3	1			Cờ vua nhanh	Nguyễn Khắc Tuấn	1.000.000	
79	6	Nguyễn Thị Phương Thảo	12	1			Ngữ văn	Phạm Thị Lâm	1.000.000	
80	7	Tường Thế Huy	5	1			Điện kinh	Nguyễn Thị Linh	1.000.000	
81	8	Tô Ngọc Diệp	11	1			Tin học	Tô Ngọc Sâm	1.000.000	
82	9	Đỗ Thị Yến Nhi	10	1			Ngữ văn	Đỗ Thế Trọng	1.000.000	
83	10	Phạm Thị Hải	12	1			Vật lý	Phạm Văn Sơn	1.000.000	
84	11	Phạm Long Hải	9	1			Hóa học	Phạm Văn Thùy	1.000.000	
85	12	Bùi Thị Hồng Nhung	11	1			Địa lý	Bùi Đình Phú	1.000.000	
86	13	Lê Nguyễn Lâm Phương	11	1			Địa lý	Nguyễn Thị Nga	1.000.000	
87	14	Đào Thị Phương Thu	11	1			Ngữ văn	Nguyễn Thị Nguyệt	1.000.000	
88	15	Nguyễn Hữu Mạnh	6	1			Pencak Silat	Phạm Thị Kim Len	1.000.000	
89	16	Ngô Anh Quân	12	1			Điện kinh	Ngô Thế Anh	1.000.000	
90	17	Trần Trung Nguyên	11	1			Sinh học	Trần Minh Ngạn	1.000.000	
91	18	Nguyễn Thanh Trúc	12	1			Ngữ văn	Nguyễn Văn Hiền	1.000.000	
92	19	Trương Tiến Đạt	4	1			Bóng bàn	Nguyễn Thị Nguyệt	1.000.000	
93	20	Nguyễn Hoàng Dương	10	1			Tiếng Anh	Hoàng Thị Loan	1.000.000	
9				CÔNG TY THAN QUANG HANH					2.500.000	
94	1	Lại Đỗ Quyền	12		1		Tiếng Pháp	Đỗ Thị Sáu	1.500.000	
95	2	Vũ Anh Tuấn	11	1			Toán học	Vũ Đức Chương	1.000.000	
10				CÔNG TY KHO VẠN VÀ CĂNG CAM PHA					6.000.000	
96	1	Đoàn Minh Đức	5		1		Tiếng Anh	Trần Thị Tuyết	1.500.000	
97	2	Nguyễn Thị Huyền Chi	12	1			Sinh học	Bùi Thị Thanh	1.000.000	

TT	TT	Họ tên học sinh	Lớp	Đoạt giải			Môn thi	Họ tên bố/mẹ là CB.CNVCLĐ	Tiền thưởng	Ghi chú
				Tỉnh	Quốc gia	Quốc tế				
98	3	Trần Ngọc Yến Vy	12	1			Ngữ văn	Trần Văn Thao	1.000.000	
99	4	Phạm Hoàng Long	12		1		Bắn súng	Phạm Văn Cường	1.500.000	
100	5	Lê Đăng Dũng	ĐH	1			KHKT	Vũ Thị Hạnh	1.000.000	
11									5.000.000	
101	1	Bùi Thị Kim Khánh	5		1		Cờ vua	Bùi Xuân Bình	1.500.000	
102	2	Bùi Thị Kim Ngân	11		1		ATGT	Bùi Xuân Bình	1.500.000	
103	3	Nguyễn Đình Đan Ngọc	10	1			Văn hóa đọc	Nguyễn Đình Quang	1.000.000	
104	4	Phạm Tuấn Kiệt	3	1			Bóng bàn	Lê Thị Như Ý	1.000.000	
12									4.000.000	
105	1	Nguyễn Trí Dũng	4	1			KHKT	Nguyễn Tiến Vỹ	1.000.000	
106	2	Phạm Mạnh Tùng	5	1			Cờ vua	Phạm Văn Tuấn	1.000.000	
107	3	Trần Thúy Quỳnh	11	1			Bóng rổ	Nguyễn Thị Hồng Vân	1.000.000	
108	4	Phan Minh Trúc	ĐH	1			Thi tay nghề	Phan Hùng Thanh	1.000.000	
13									4.500.000	
109	1	Trần Thị Thảo Anh	12	1			GDCD	Trần Văn Đà	1.000.000	
110	2	Vũ Hoàng Dương	10	1			Tin học	Vũ Văn Thường	1.000.000	
111	3	Vũ Thị Lan Anh	2	1			Lịch sử	Vũ Đức Minh	1.000.000	
112	4	Đào Thanh Xuân	9		1		Pencak Silat	Đào Ngọc Toàn	1.500.000	
14									1.000.000	
113	1	Nguyễn Hương Quỳnh	11	1			Bóng rổ	Nguyễn Mai Hương	1.000.000	
15									3.000.000	
114	1	Nguyễn Minh Hiếu	5	1			Bóng bàn	Nguyễn Thị Thu Hương	1.000.000	
115	2	Đặng Ngọc Anh	11	1			GDCD	Đặng Thái Thành	1.000.000	
116	3	Nguyễn Quang Huy	11	1			KHKT	Nguyễn Thị Loan	1.000.000	
16									4.500.000	
117	1	Nguyễn Anh Dũng	11		1		Cờ nhanh	Ngô Thị Lý	1.500.000	
118	2	Đinh Việt Thắng	12	1			Vật lý	Nguyễn Trung Nghĩa	1.000.000	
119	3	Vũ Thành Luân	8	1			Bóng bàn	Đinh Thị Bé	1.000.000	
120	4	Đào Thị Thủy Tiên	ĐH	1			Cờ tướng	Đào Văn Tú	1.000.000	
17									5.000.000	
121	1	Trần Văn Mạnh	12	1			Hóa học	Trần Văn Phương	1.000.000	
122	2	Lê Hồng Phong	8	1			KHKT	Lê Văn Hải	1.000.000	
123	3	Đỗ Hà Bảo Ngọc	2	1			Viết chữ đẹp	Đỗ Duy Hồng	1.000.000	
124	4	Nguyễn Thiệu Anh Thư	7	1			Kể chuyện	Thiều Thị Lý	1.000.000	
125	5	Nguyễn Ngọc Linh Chi	7	1			Vẽ cô truyền	Nguyễn Đức Tài	1.000.000	
18									2.000.000	
126	1	Lê Trang Nhung	12	1			Toán học	Đoàn Thị Thương Huyền	1.000.000	
127	2	Nguyễn Phương Thảo	10	1			Ngữ văn	Lê Thị Bình	1.000.000	

TT	TT	Họ tên học sinh	Lớp	Đoạt giải			Môn thi	Họ tên bố/mẹ là CB.CNVCLĐ	Tiền thưởng	Ghi chú
				Tỉnh	Quốc gia	Quốc tế				
19				CÔNG TY CỔ PHẦN THAN CAO SON					8.000.000	
128	1	Đỗ Bích Ngọc	12	1			Ngữ văn	Đỗ Đức Bách	1.000.000	
129	2	Đặng Việt Doanh	1	1			KHKT	Đặng Việt Cường	1.000.000	
130	3	Trần Trung Nghĩa	12	1			Vật lý	Nguyễn Thị Bích Nga	1.000.000	
131	4	Nguyễn Quang Huy	12	1			Vật lý	Nguyễn Thị Thơm	1.000.000	
132	5	Nguyễn Hoàng Thu Thảo	11	1			Sinh học	Nguyễn Thanh Sơn	1.000.000	
133	6	Tô Văn Hoàng Hiệp	12	1			Hóa học	Tô Xuân Hùng	1.000.000	
134	7	Nguyễn Ngọc Hà	12	1			Hóa học	Nguyễn Ngọc Khoa	1.000.000	
135	8	Lê Thị Hương Yến	12	1			Ngữ văn	Tiêu Thị Hương	1.000.000	
20				CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ					5.000.000	
136	1	Vũ Thị Thùy Anh	11	1			GDCD	Vũ Trọng Thùy	1.000.000	
137	2	Nguyễn Minh Anh	11	1			Địa lý	Nguyễn Ngọc Sơn	1.000.000	
138	3	Phạm Thùy Linh	12	1			Sinh học	Phạm Văn Chiến	1.000.000	
139	4	Nguyễn Anh Dũng	11	1			Cờ nhanh	Nguyễn Danh Lứu	1.000.000	
140	5	Bùi Thị Hồng Nhung	12	1			Lịch sử	Bùi Huy Dũng	1.000.000	
21				CÔNG TY CP THAN NÚI BÉO					22.000.000	
141	1	Nguyễn Khánh Ly	12	1			Địa lý	Nguyễn Văn Tỉnh	1.000.000	
142	2	Từ Đức Minh	7		1		Dance Sport	Từ Mạnh Thắng	1.500.000	
143	3	Vũ Quỳnh Hoa	12	1			Toán học	Nguyễn Thị Thanh Nhân	1.000.000	
144	4	Nguyễn Thùy Linh	12	1			Ngữ văn	Trần Thị Kim Loan	1.000.000	
145	5	Vũ Giang Minh Đức	2		1		Cờ vua	Vũ Hồng Thái	1.500.000	
146	6	Phạm Thị Thanh Ngân	11	1			Tiếng Anh	Phạm Đình Lân	1.000.000	
147	7	Nguyễn Thu Huyền	9	1			Pencak silat	Phạm Thị Bình	1.000.000	
148	8	Cao Tiến Thắng	11	1			Tin học	Nguyễn Thị Bắc	1.000.000	
149	9	Đỗ Lê Thành Minh	11		1		Tiếng Anh	Đặng Thị Thanh Vân	1.500.000	
150	10	Bùi Huy Đức	11	1			KHKT	Nguyễn Thị Ngọc	1.000.000	
151	11	Dương Hải Đức	12	1			Tin học	Dương Thái Dương	1.000.000	
152	12	Nguyễn Khánh Linh	11	1			Hóa học	Nguyễn Thị Lý	1.000.000	
153	13	Trần Minh Sơn	11	1			Tin học	Trần Mạnh Lâm	1.000.000	
154	14	Nguyễn Duy Quốc	11	1			Vật lý	Nguyễn Duy Lực	1.000.000	
155	15	Phạm Bảo Chi	12		1		Địa lý	Phạm Văn Sáng	1.500.000	
156	16	Nguyễn Kim Huy	5	1			Tài năng trẻ QN	Nguyễn Kim Tuấn	1.000.000	
157	17	Phạm Thanh Trung	11	1			Bơi	Nguyễn Thị Hải Yến	1.000.000	
158	18	Vũ Thị Thu Hằng	12	1			Sinh học	Vũ Ngọc Dương	1.000.000	
159	19	Tô Phương Thảo	12	1			Sinh học	Tô Văn Cao	1.000.000	
160	20	Nguyễn Minh Anh	11	1			Địa lý	Phạm Thị Thủy Hằng	1.000.000	
22				CÔNG TY HOA TIÊU HÀNG HẢI					1.000.000	
161	1	Mai Diệp Anh	12	1			Bơi	Mai Chiến Công	1.000.000	

TT	TT	Họ tên học sinh	Lớp	Đoạt giải			Môn thi	Họ tên bố/mẹ là CB.CNVCLĐ	Tiền thưởng	Ghi chú
				Tỉnh	Quốc gia	Quốc tế				
CÔNG TY THANH HÒN GAI										
23									21.000.000	
162	1	Phạm Minh Anh	5	1			Kể chuyện về Bác	Phạm Thị Thu Huyền	1.000.000	
163	2	Phạm Minh Đức	11	1			Dance Sport	Phạm Thị Thu Huyền	1.000.000	
164	3	Đình Anh Tiến	12	1			Toán học	Đình Anh Tuấn	1.000.000	
165	4	Bùi Bích Ngọc	12	1			Ngữ văn	Bùi Đại Cường	1.000.000	
166	5	Phạm Thùy Trang	10	1			Tin học	Phạm Văn Thập	1.000.000	
167	6	Nguyễn Thị Thanh Huyền	11	1			Sinh học	Nguyễn Thanh Thuyền	1.000.000	
168	7	Chu Cẩm Ly	10	1			Sinh học	Chu Văn Chung	1.000.000	
169	8	Nguyễn Anh Thái	9	1			Hóa học	Nguyễn Thành Quốc	1.000.000	
170	9	Phạm Nguyễn Tuấn Anh	5	1			Cờ vua	Phạm Thanh Tinh	1.000.000	
171	10	Minh Văn Thế Anh	11		1		Muay Thái	Minh Văn Thức	1.500.000	
172	11	Nguyễn Kim Ngân	11	1			Sinh học	Nguyễn Xuân Nam	1.000.000	
173	12	Phạm Trần Hoàng Ngân	2	1			Viết chữ đẹp	Phạm Hữu Nguyễn	1.000.000	
174	13	Hà Anh Thơ	5	1			Hùng biện	Hà Đức Trọng	1.000.000	
175	14	Nguyễn Mai Phương	8	1			Pencak silat	Mai Phương Thảo	1.000.000	
176	15	Cao Danh Tiến Đạt	12	1			Tiếng Anh	Cao Danh Tôn	1.000.000	
177	16	Phạm Việt Hà	12	1			Toán học	Nguyễn Thị Phụng	1.000.000	
178	17	Đoàn Phương Thảo	12	1			Sinh học	Đình Thị Thi	1.000.000	
179	18	Nguyễn Thùy Linh	11	1			Lịch sử	Lê Thị Thanh Thúy	1.000.000	
180	19	Đặng Thanh Tùng	12		1		Sinh học	Đoàn Thị Nam Hương	1.500.000	
181	20	Bùi Phương Linh	3	1			Viết chữ đẹp	Bùi Văn Phong	1.000.000	
24							CÔNG TY CP GIÁM ĐỊNH TKV			2.000.000
182	1	Lê Quỳnh Trang	8	1			KHKT	Lê Xuân Thảo	1.000.000	
183	2	Trần Văn Phúc	12	1			Vật lý	Phạm Thị Hằng	1.000.000	
25							CÔNG TY CP THANH HÀ TU			18.500.000
184	1	Trần Danh Linh	11	1			Tin học	Trần Danh Lượng	1.000.000	
185	2	Đỗ Hoàng Hiệp	10	1			Tiếng Anh	Hoàng Thị Thảo	1.000.000	
186	3	Lâm Khánh Linh	12		1		Ngữ văn	Vương Thị Thúy	1.500.000	
187	4	Hoàng Vũ	12	1			Sinh học	Hoàng Trọng Nghĩa	1.000.000	
188	5	Vũ Thị Thu Phương	11	1			Tiếng Anh	Vũ Ngọc Hoàn	1.000.000	
189	6	Mai Thị Thu Thảo	11	1			Vật lý	Mai Ngọc Bảo	1.000.000	
190	7	Nguyễn Anh Đức	12	1			Vật lý	Mai Thanh Bình	1.000.000	
191	8	Nguyễn Bảo Ngọc	12	1			Lịch sử	Hoàng Thủy Ninh	1.000.000	
192	9	Nguyễn Xuân Hiếu	11		1		Lịch sử	Nguyễn Xuân Hoàng	1.500.000	
193	10	Nguyễn Thu Quỳnh	12	1			Tiếng Anh	Nguyễn Mạnh Quân	1.000.000	

TT	TT	Họ tên học sinh	Lớp	Đoạt giải			Môn thi	Họ tên bố/mẹ là CB.CNVCLĐ	Tiền thưởng	Ghi chú
				Tỉnh	Quốc gia	Quốc tế				
194	11	Trần Minh Sơn	11	1			Tin học	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	1.000.000	Bổ Núi Béo 02 giải
195	12	Đinh Thị Thu Phương	12	1			Tiếng Trung	Đinh Viết Dũng	1.000.000	
196	13	Vũ Quỳnh Hương	12	1			Ngữ văn	Dương Thị Thu Hiền	1.000.000	
197	14	Vũ Thu Trang	6		1		Dance Sport	Vũ Thế Anh	1.500.000	
198	15	Trần Minh Anh	12	1			Lịch sử	Trần Anh Dũng	1.000.000	
199	16	Lam Phương Ninh	12	1			GDCD	Lam Thế Sơn	1.000.000	
200	17	Phạm Mạnh Hùng	11	1			Tin học	Phạm Văn Chiến	1.000.000	
26				CÔNG TY CP VẬN TẢI THỦY					4.500.000	
201	1	Hoàng Tuấn Kỳ	12		1		Toán học	Hoàng Phong	1.500.000	
202	2	Trần Sỹ Bảo Sơn	5	1			Bóng đá	Trần Thị Thanh Loan	1.000.000	
203	3	Bùi Nguyễn Trà My	3	1			Cờ vua	Bùi Hoài Văn	1.000.000	
204	4	Phạm Phương Lâm	6	1			Kể chuyện	Phạm Thế Trọng Toàn	1.000.000	
27				CÔNG TY TUYỂN THAN HÒN GAI					8.000.000	
205	1	Lê Nguyễn Lâm Phương	12	1			Địa lý	Lê Duy Hiếu	1.000.000	
206	2	Nguyễn Khánh Linh	11	1			Hóa học	Nguyễn Văn Huân	1.000.000	
207	3	Mạc Đức Anh	11	1			Hóa học	Mai Yên Ly	1.000.000	
208	4	Phạm Thị Thúy An	12	1			Hóa học	Vũ Thị Quỳnh Trâm	1.000.000	
209	5	Phạm Minh Hiếu	11	1			Tin học	Đoàn Thị Huyền	1.000.000	
210	6	Bùi Thu Hà	11	1			Vật lý	Bùi Hải Đăng	1.000.000	
211	7	Bùi Thanh Hương	12	1			Lịch sử	Bùi Hoàng Quyên	1.000.000	
212	8	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	10	1			Văn hóa đọc	Hoàng Thị Tuyền	1.000.000	
28				CÔNG TY CP THAN HÀ LÂM					9.000.000	
213	1	Bùi Đình Đức	12	1			Địa lý	Bùi Đình Sóng	1.000.000	
214	2	Nguyễn Hương Giang	11	1			Vật lý	Nguyễn Văn Chuyển	1.000.000	
215	3	Nguyễn Thị Mai Anh	12	1			Vật lý	Nguyễn Văn Bộ	1.000.000	
216	4	Nguyễn Trịnh Hùng Anh	11	1			Lịch sử	Nguyễn Thanh Hải	1.000.000	
217	5	Nguyễn Đăng Tú	12	1			Tin học	Nguyễn Đăng Anh	1.000.000	
218	6	Hà Huy Hùng	11	1			Tin học	Nguyễn Thị Lê	1.000.000	
219	7	Đào Thu Huyền	10	1			Tiếng Anh	Ngô Thị Hương	1.000.000	
220	8	Trần Thị Ngọc Lan	12	1			Lịch sử	Trần Thị Liên	1.000.000	
221	9	Lương Minh Anh	11	1			Lịch sử	Bùi Thị Oanh	1.000.000	
29				TRƯỜNG CAO ĐẲNG THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT					7.500.000	
222	1	Vũ Hồng Hải	12	1			Vật lý	Vũ Hồng Phong	1.000.000	
223	2	Lê Thị Thu Giang	10	1			Lịch sử	Lê Đức Tùng	1.000.000	
224	3	Nguyễn Sỹ Hào	10	1			Sinh học	Phan Thị Thanh Hương	1.000.000	
225	4	Phạm Trúc Quỳnh	10	1			Tiếng Anh	Phạm Ngọc Anh	1.000.000	
226	5	Trần Thị Hồng Nhung	12		1		Điện kinh	Đinh Thị Tâm	1.500.000	
227	6	Trần Hà Trang	10	1			Tin học	Lưu Thị Lương	1.000.000	

TT	TT	Họ tên học sinh	Lớp	Đoạt giải			Môn thi	Họ tên bố/mẹ là CB.CNV/CLĐ	Tiền thưởng	Ghi chú
				Tỉnh	Quốc gia	Quốc tế				
228	7	Hoàng Ngọc Anh	8	1			Điện kinh	Phan Thị Thu Hà	1.000.000	
30		CÔNG TY THANH MẠO KHÉ								
229	1	Trần Vũ Ngọc Tuấn	12	1			KHKT	Trần Ngọc Vinh	1.000.000	
230	2	Trần Vũ Huyền Thanh	4	1			Hùng biện	Trần Ngọc Vinh	1.000.000	
231	3	Nguyễn Ngọc Đạt	12	1			Ngữ văn	Nguyễn Ngọc Phúc	1.000.000	
232	4	Đoàn Kim Anh	11	1			KHKT	Đoàn Đức Nhân	1.000.000	
233	5	Phạm Đức Thiện	10	1			Tiếng Pháp	Phạm Đức Tuấn	1.000.000	
234	6	Đỗ Thành Thảo	10	1			Địa lý	Đỗ Văn Thuộc	1.000.000	
235	7	Nguyễn Thị Thanh Hằng	9		1		Sáng tạo trẻ	Nguyễn Văn Cừ	1.500.000	
236	8	Phạm Ngọc Minh	12	1			Vật lý	Phạm Thị The	1.000.000	
237	9	Bùi Đình Dương	12	1			Toán học	Bùi Văn Huy	1.000.000	
238	10	Hoàng Nhật Minh	11	1			Tin học	Lê Thị Thùy	1.000.000	
239	11	Nguyễn Tất An	9	1			Tin học trẻ	Nguyễn Tất Dũng	1.000.000	
240	12	Nguyễn Vũ Giang	12	1			Vật lý	Nguyễn Trung Thành	1.000.000	
241	13	Đỗ Quỳnh Hoa	11	1			Tiếng Pháp	Đỗ Văn Huyền	1.000.000	
242	14	Vũ Ngọc Anh	12		1		Ngữ văn	Vũ Văn Đoàn	1.500.000	
243	15	Trần Ngọc Hưng	10	1			Tin học	Trần Ngọc Hạnh	1.000.000	
244	16	Nguyễn Quốc Phương	10	1			Tin học	Nguyễn Văn Lượng	1.000.000	
245	17	Nguyễn Hương Ly	10	1			Hùng biện tiếng Anh	Nguyễn Hoàng Sơn	1.000.000	
31		CÔNG TY CP THANH VÀNG DANH								
246	1	Nguyễn Hồng Hiếu	12	1			Ngữ văn	Nguyễn Văn Luyện	1.000.000	
247	2	Phạm Nguyễn Gia Linh	5		1		Dance Sport	Nguyễn Thị Thu Hương	1.500.000	
248	3	Phan Đình Đức	10	1			Sinh học	Cao Thị Thuận	1.000.000	
249	4	Nguyễn Phương Yến	11	1			GDCD	Lê Thị Nhuận	1.000.000	
250	5	Nguyễn Hoàng Anh	12	1			Toán học	Nguyễn Thị Thanh Xuân	1.000.000	
251	6	Triệu Phương Anh	12	1			GDCD	Triệu Văn Tình	1.000.000	
252	7	Lê Mạnh Cường	12	1			Hóa học	Lê Văn Long	1.000.000	
253	8	Lê Tuyết Lan	3	1			Viết chữ đẹp	Lê Văn Ngự	1.000.000	
254	9	Trịnh Ngọc Hải Hà	9	1			Đá cầu	Trịnh Văn Thùy	1.000.000	
255	10	Đinh Thu Trà	4	1			Hùng biện	Đinh Văn Trụ	1.000.000	
256	11	Đinh Thu Trang	11	1			KHXH	Đinh Văn Trụ	1.000.000	
257	12	Nguyễn Hải Nam	12	1			Sinh học	Nguyễn Thanh Minh	1.000.000	
258	13	Ngô Hải Minh	12	1			Toán học	Ngô Minh Tân	1.000.000	
259	14	Phạm Thùy Dung	11	1			GDCD	Phạm Văn Du	1.000.000	
260	15	Vũ Hùng Thắng	5	1			Đá cầu	Vũ Văn Thoại	1.000.000	
261	16	Phan Thảo Duyên	11	1			Sinh học	Phan Minh Thủy	1.000.000	

TT	TT	Họ tên học sinh	Lớp	Đoạt giải			Môn thi	Họ tên bố/mẹ là CB.CNVCLĐ	Tiền thưởng	Ghi chú
				Tỉnh	Quốc gia	Quốc tế				
262	17	Ngô Ngọc Huyền	10	1			Địa lý	Ngô Quang Cảnh	1.000.000	
263	18	Hà Quỳnh Trang	11	1			Toán học	Nguyễn Thị Thoan	1.000.000	
264	19	Nguyễn Ngọc Hà	10	1			Tiếng Anh	Nguyễn Thành Sơn	1.000.000	
265	20	Phạm Thái Hoàng	7	1			Câu lông	Phạm Ngọc Huy	1.000.000	
32									3.000.000	
266	1	Đoàn Thị Uyên	12	1			Sinh học	Đỗ Thị Phương	1.000.000	
267	2	Hà Phương Anh	11	1			Tiếng Anh	Hà Văn Khoái	1.000.000	
268	3	Nguyễn Đức Thành	9	1			Bóng bàn	Nguyễn Đức Thắng	1.000.000	
33									1.000.000	
269	1	Nguyễn Quang Huy	8	1			Tin học	Lê Thị Mai Hương	1.000.000	
34									1.000.000	
270	1	Lại Phương Anh	11	1			Địa lý	Lại Thanh Hải	1.000.000	
35									15.500.000	
271	1	Lê Minh Hiếu	12	1			Hóa học	Lê Xuân Hiệu	1.000.000	
272	2	Bùi Thị Loan	12	1			GDCD	Bùi Văn Doanh	1.000.000	
273	3	Phạm Hồng Nhung	12	1			Hóa học	Phạm Văn Định	1.000.000	
274	4	Phạm Ngọc Khánh	12	1			Vật lý	Phạm Ngọc Dương	1.000.000	
275	5	Lê Kiều Oanh	12	1			Ngữ văn	Lê Công Vinh	1.000.000	
276	6	Phạm Thị Quỳnh	9	1			Ngữ văn	Phạm Văn Triệu	1.000.000	
277	7	Tăng Hữu Đức	11	1			Tiếng Anh	Tăng Tuấn Anh	1.000.000	
278	8	Hà Hải Nam	12	1			Vật lý	Hà Văn Cường	1.000.000	
279	9	Nguyễn Thùy An	11	1			KHKT	Nguyễn Văn Thủy	1.000.000	
280	10	Trần Thị Linh	12	1			GDCD	Trần Xuân Thuận	1.000.000	
281	11	Trần Ngọc Khánh	12		1		Vật lý	Trần Ngọc Duyên	1.500.000	
282	12	Vũ Tú Quyên	9	1			Lịch sử	Vũ Trung Kiên	1.000.000	
283	13	Trần Bích Đào	11	1			Ngữ văn	Trần Đức Chính	1.000.000	
284	14	Nguyễn Huy Hoàng	11	1			Ngữ văn	Nguyễn Văn Thành	1.000.000	
285	15	Nguyễn Thị Nhã Uyên	3	1			Chữ đẹp	Nguyễn Văn Chức	1.000.000	
36									6.000.000	
286	1	Bùi Phương Anh	12	1			Toán học	Bùi Việt Hà	1.000.000	
287	2	Vũ Đức Minh	11	1			KHKT	Cao Thị Mỹ	1.000.000	
288	3	Đoàn Minh Tháo	12	1			Toán học	Đoàn Biên Minh	1.000.000	
289	4	Khương Phạm Linh	10	1			Điện kinh	Khương Văn Duy	1.000.000	
290	5	Phạm Mai Hoa	11	1			Ngữ văn	Phạm Ngọc Anh	1.000.000	
291	6	Cao Mạnh Hùng	11	1			KHKT	Cao Mạnh Cường	1.000.000	
37									10.500.000	
292	1	Nguyễn Bảo Phương	4		1		Dance Sport	Nông Thị Bích Thảo	1.500.000	

TT	TT	Họ tên học sinh	Lớp	Đoạt giải			Môn thi	Họ tên bố/mẹ là CB.CNV/CLĐ	Tiền thưởng	Ghi chú
				Tỉnh	Quốc gia	Quốc tế				
293	2	Lê Thanh Thảo	5	1			Bơi	Tô Thị Miên	1.000.000	
294	3	Đặng Quang Vinh	5	1			Điền kinh	Hoàng Thị Thu Hiền	1.000.000	
295	4	Vô Hoàng Tấn	11	1			Tiếng Anh	Vô Khắc Nghiêm	1.000.000	
296	5	Đỗ Minh Hiếu	12	1			Sinh học	Đỗ Thị Huệ	1.000.000	
297	6	Nguyễn Ngọc Nghĩa	12	1			GDCD	Nguyễn Ngọc Sơn	1.000.000	
298	7	Đỗ Hữu Ngọc	12	1			Sinh học	Đỗ Xuân Hợp	1.000.000	
299	8	Nguyễn Việt Anh	12	1			Vật lý	Nguyễn Hữu Âm	1.000.000	
300	9	Nguyễn Thị Ngọc Lan	12	1			Lịch sử	Lê Thị Hoàn	1.000.000	
301	10	Lê Khánh Linh	11	1			Sinh học	Lê Ngọc Hiệp	1.000.000	
38							CÔNG TY CP KINH DOANH THAN MIỀN BẮC		2.000.000	
302	1	Ngô Hoàng Anh	11	1			Toán học	Ngô Thanh An	1.000.000	
303	2	Phạm Minh Đức	10	1			Địa lý	Phạm Văn Cường	1.000.000	
39							CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU THAN		1.000.000	
304	1	Trương Ngân Giang	11	1			Địa lý	Phạm Mai Lan	1.000.000	
40							VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MỎ		2.000.000	
305	1	Ngô Xuân Nhật Minh	12	1			Vật lý	Ngô Xuân Tiến	1.000.000	
306	2	Nguyễn Hữu Đạt	9	1			Địa lý	Nguyễn Hữu Nhân	1.000.000	
41							TRƯỜNG QUẢN TRỊ KINH DOANH		1.500.000	
307	1	Nguyễn Thanh Vân	12	1			Lịch sử	Nguyễn Thanh Nguyệt	1.500.000	
42							CÔNG TY CP ĐỊA CHẤT VIỆT BẮC		4.000.000	
308	1	Lê Thị Hương Giang	12	1			Tiếng Anh	Lê Doãn Tiếp	1.000.000	
309	2	Hoàng Hoa Mai	8	1			Vật lý	Hoa Thị An	1.000.000	
310	3	Nguyễn Thị Hoàng Anh	12	1			Ngữ văn	Nguyễn Văn Ninh	1.000.000	
311	4	Nguyễn Danh An	9	1			KHKT	Nguyễn Danh Tuyên	1.000.000	
43							CÔNG TY CP TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỎ VÀ CÔNG NGHIỆP		2.000.000	
312	1	Nguyễn Mạnh Hùng	6	1			Toán học	Nguyễn Kiên Cường	1.000.000	
313	2	Trương Đình Thắng	11	1			KHKT	Phạm Thị Quế	1.000.000	
44							TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN		18.500.000	
314	1	Lê Tiến Dũng	11	1			Toán tin	Nguyễn Thị Thu Nga	1.000.000	
315	2	Nguyễn Thị Huyền Trang	10	1			Võ thuật	Nguyễn Hoàng Hà	1.000.000	
316	3	Nguyễn Phương Nguyễn	9	1			Lịch sử	Vũ Thị Thu Hằng	1.000.000	
317	4	Nguyễn Thị Phương Thanh	10	1			Sinh học	Nguyễn Thị Mai Phương	1.000.000	
318	5	Phạm Đăng Khoa	11	1			Vật lý	Phạm Văn Hưng	1.000.000	
319	6	Đặng Thị Thùy Linh	11	1			ANQP	Đặng Đức Cường	1.000.000	
320	7	Đông Thu Hương	9	1			Sinh học	Nghiêm Thị Bích Thảo	1.000.000	
321	8	Phạm Thị Kim Ngân	9	1			Toán	Nguyễn Thanh Huệ	1.000.000	
322	9	Cao Quang Vinh	9	1			Vật lý	Cao Văn Ký	1.000.000	
323	10	Hoàng Lê Tú Uyên	6	1			Teakwondo	Lê Thị Hậu	1.500.000	

TT	TT	Họ tên học sinh	Lớp	Đoạt giải		Môn thi	Họ tên bố/mẹ là CB.CNV/CLĐ	Tiền thưởng	Ghi chú
				Tỉnh	Quốc gia	Quốc tế			
324	11	Hoàng Thị Lê Na	11	1			Hoàng Văn Mạnh	1.000.000	
325	12	Nguyễn Thùy Trang	12	1			Nguyễn Đức Hạnh	1.000.000	
326	13	Nguyễn Đức Nghĩa	12	1			Nguyễn Đức Nghị	1.000.000	
327	14	Đặng Thái Ngọc Giao	3	1			Đặng Thái Sơn	1.000.000	
328	15	Đặng Thái Phong	Mầm non	1			Đặng Thái Sơn	1.000.000	
329	16	Đỗ Quang Minh	6	1			Đỗ Văn Quang	1.000.000	
330	17	Quách Trung Hiếu	4	1			Quách Đăng Nam	1.000.000	
331	18	Lùng Thùy Linh	11	1			Lùng Dung Đức	1.000.000	
45							CÔNG TY NHÓM LÂM ĐỒNG	3.500.000	
332	1	Nguyễn Huy Trí Dũng	12		1		Nguyễn Huy Thắng	1.500.000	
333	2	Hồ Thành Danh	12	1			Nguyễn Thị Thu Vân	1.000.000	
334	3	Nguyễn Thị Tường Vy	9	1			Nguyễn Thị Hương	1.000.000	
46							CÔNG TY NHÓM ĐẮK NÔNG	1.000.000	
335	4	Đậu Hà Tố Uyên	4	1			Bùi Thị Hà	1.000.000	
47							CƠ QUAN TẬP ĐOÀN	5.500.000	
336	1	Nguyễn Thành Vinh	12	1			Nguyễn Văn Sỹ	1.000.000	
337	2	Nguyễn An Thanh Tâm	9	1			Đặng Thị Thái Hà	1.000.000	
338	3	Nguyễn Phú Thái	8	1			Nguyễn Quốc Bình	1.000.000	
339	4	Nguyễn Thu Ngân	10			1	Nguyễn Quốc Bình	2.500.000	
48							TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT MỎ	24.000.000	
340	1	Trần Quỳnh Trang	12	1			Trần Đình Quân	1.000.000	
341	2	Trần Ngọc Linh	11		1		Trần Hữu Chí	1.500.000	
342	3	Lê Vũ Trung Dũng	7	1			Vũ Thị Thùy Giang	1.000.000	
343	4	Đinh Thị Kim Ngân	11			1	Bùi Thị Vân	1.500.000	
344	5	Cao Minh Đức	9	1			Cao Bá Cường	1.000.000	
345	6	Đàm Việt Đức	12	1			Đàm Việt Linh	1.000.000	
346	7	Nguyễn Thị Hương Giang	12	1			Nguyễn Văn Núi	1.000.000	
347	8	Trần Quốc Bảo	10	1			Nguyễn Thị Thủy Nga	1.000.000	
348	9	Hoàng Thu Uyên	10	1			Vũ Thị Duyên	1.000.000	
349	10	Nguyễn Ngân Khánh	3			1	Bùi Thị Đông Hưng	1.500.000	
350	11	Trần Quang Hải	11	1			Vũ Thị Uyên	1.000.000	
351	12	Phí Gia Minh	4			1	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	1.500.000	
352	13	Nguyễn Thị Kim Cúc	11	1			Nguyễn Thái Long	1.000.000	
353	14	Đặng Minh Quân	10	1			Đặng Trung Thư	1.000.000	
354	15	Nguyễn Thị Bình	12	1			Nguyễn Duy Quảng	1.000.000	
355	16	Mai Đình Vinh	5	1			Mai Xuân Thuận	1.000.000	
356	17	Trần Thanh Vân	12	1			Lê Thị Hồng Hải	1.000.000	

TT	TT	Họ tên học sinh	Lớp	Đoạt giải			Môn thi	Họ tên bố/mẹ là CB.CNV/CLĐ	Tiền thưởng	Ghi chú
				Tỉnh	Quốc gia	Quốc tế				
357	18	Hoàng Hoài Linh	9	1			Ngữ văn	Bùi Thị Thúy Hoài	1.000.000	
358	19	Nguyễn Minh Thư	9	1			Câu lông	Tăng Thị Thu	1.000.000	
359	20	Tô Thảo Ngân	11	1			Đại sứ VH	Lê Xuân Thảo	1.000.000	
360	21	Trần Thị Ngọc Giang	9	1			Lịch sử	Trần Thanh Long	1.000.000	
361	22	Nguyễn Đoàn Trang	5	1			Dance Sport	Nguyễn Đình Minh Trí	1.000.000	
49				TỔNG CÔNG TY CN MỎ VIỆT BẮC					35.000.000	
362	1	Phạm Thành Công	11		1		Vật lý	Lưu Thị Phương	1.500.000	
363	2	Cao Hà Thủy Giang	12	1			Sinh học	Cao Xuân Bằng	1.000.000	
364	3	Phạm Quang Diệu	9	1			Toán học	Phạm Quang Nam	1.000.000	
365	4	Nghiêm Thu Huyền	10	1			Tiếng Anh	Nguyễn Thị Việt Hoa	1.000.000	
366	5	Lê Quỳnh Anh	10	1			Vật lý	Lương Thị Thùy	1.000.000	
367	6	Trần Vũ Hồng Hạnh	10	1			GDCD	Trần Quốc Hùng	1.000.000	
368	7	Đoàn Xuân Nghĩa	11	1			Hóa học	Đoàn Xuân Bảo	1.000.000	
369	8	Hoàng Hồng Ngọc	10	1			Hóa học	Hoàng Xuân Dũng	1.000.000	
370	9	Phạm Thu Huyền	11	1			Tiếng Trung	Phạm Quang Thành	1.000.000	
371	10	Nguyễn Thành Nam	9	1			Vật lý	Nguyễn Thành Long	1.000.000	
372	11	Đỗ Đức Anh	9	1			Tiếng Anh	Đỗ Tiến Văn	1.000.000	
373	12	Nguyễn Hà Thu Thúy	8	1			Cờ vua	Nguyễn Bá Trang	1.000.000	
374	13	Khổng Hoàng Lan	12		1		Tiếng Trung	Khổng Việt Anh	1.500.000	
375	14	Trần Đức Linh	9	1			Vật lý	Trần Đức Sơn	1.000.000	
376	15	Nguyễn Thị Lan Anh	9	1			GDCD	Bùi Thị Duyên	1.000.000	
377	16	Quách Thùy Tiên	9	1			Ngữ văn	Quách Cao Sơn	1.000.000	
378	17	Nguyễn Trà My	12	1			Địa lý	Lê Thị Hoài	1.000.000	
379	18	Nguyễn Tùng Dương	9	1			Sinh học	Nguyễn Hoàng Xuân	1.000.000	
380	19	Trần Thị Phương Linh	10	1			Toán học	Trần Thanh Vân	1.000.000	
381	20	Hoàng Thị Minh Hiếu	11	1			Toán học	Hoàng Xuân Hùng	1.000.000	
382	21	Phạm Lâm Dương	9	1			Hóa học	Phạm Xuân Hiện	1.000.000	
383	22	Phạm Vi Toán	9	1			Sinh học	Phạm Trung Phong	1.000.000	
384	23	Nguyễn Thu An	10	1			Tiếng Trung	Vương Thị Bích Phương	1.000.000	
385	24	Đào Ngọc Linh	12	1			Lịch sử	Đặng Minh Ngọc	1.000.000	
386	25	Nguyễn Phương Anh	10	1			Tiếng Anh	Nguyễn Thị Hằng	1.000.000	
387	26	Ngô Thị Thanh Trúc	10	1			Tin học	Ngô Tiến Đạt	1.000.000	
388	27	Nguyễn Thế Vinh	11	1			Vật lý	Nguyễn Văn Yên	1.000.000	
389	28	Giang Khánh Huyền	12	1			Địa lý	Giang Mạnh Trường	1.000.000	
390	29	Nguyễn Thị Huyền Trang	11	1			Lịch sử	Nguyễn Đức Hải	1.000.000	
391	30	Nguyễn Bảo Linh	8	1			Tiếng Anh	Nguyễn Văn Sinh	1.000.000	
392	31	Đoàn Kim Chi	11	1			Sinh học	Đoàn Mạnh Chiến	1.000.000	

TT	TT	Họ tên học sinh	Lớp	Đoạt giải			Môn thi	Họ tên bố/mẹ là CB.CNV/CLĐ	Tiền thưởng	Ghi chú
				Tỉnh	Quốc gia	Quốc tế				
393	32	Đỗ Thị Linh Anh	9	1			Hóa học	Lưu Thị Hòa	1.000.000	
394	33	Trần Thị Thủy Dương	11	1			GDCD	Trần Văn Tú	1.000.000	
395	34	Trần Việt Hưng	11	1			Toán học	Trần Như Hải	1.000.000	
50							TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC			
396	1	Trần Hữu Đạo	10	1			Toán học	Ngô Thị Hồng Thái	1.000.000	
397	2	Dương Thụy Khanh	12		1		Tiếng Nga	Tường Diệu Thúy	1.500.000	
398	3	Hoàng Minh Đức	9	1			Toán học	Hoàng Minh Đạt	1.000.000	
399	4	Nguyễn Trung Hải	9	1			Toán học	Nguyễn Phương Hiền	1.000.000	
400	5	Trần Độ	9	1			Vật lý	Hà Thị Hương	1.000.000	
401	6	Nguyễn Hồng Nga	10	1			Ngữ văn	Nguyễn Việt Hưng	1.000.000	
402	7	Nguyễn Minh Tâm	11	1			GDCD	Nguyễn Văn Giới	1.000.000	
403	8	Nguyễn Quảng An	9	1			Vật lý	Nguyễn Mạnh Quỳnh	1.000.000	
404	9	Nguyễn Bình Minh	5		1		Tiếng Anh	Nguyễn Gia Thuận	1.500.000	
405	10	Nông Hà Châu	3	1			Viết chữ đẹp	Nông Văn Mạnh	1.000.000	
406	11	Cao Xuân Nhi	9	1			Toán học	Cao Huy Thắng	1.000.000	
407	12	Phạm Đức Anh	11	1			Bóng bàn	Nguyễn Thị Năm	1.000.000	
51							CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI			
408	1	Nguyễn Đức Hiệp	9	1			Toán học	Bùi Thị Trọng Thu	1.000.000	
52							CÔNG TY CP TIN HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG			
409	1	Nguyễn Minh Quang	9	1			KHKT	Phạm Thị Mỹ Thơ	1.000.000	
53							TRUNG TÂM CẤP CỨU MỎ			
410	1	Nguyễn Thị Ngọc Lan	12	1			Lịch sử	Nguyễn Đăng Tinh	1.000.000	
54							VIỆN CƠ KHÍ NĂNG LƯỢNG MỎ			
411	1	Đào Minh Anh	5	1			Cờ vua	Nguyễn Thị Hải Ninh	1.000.000	
55							CÔNG TY CP SẮT THẠCH KHÊ			
412	1	Nguyễn Thị Thiệu Trang	12	1			Lịch sử	Nguyễn Đỗ Nhuận	1.000.000	
413	2	Hồ Anh Khôi	9	1			Vật lý	Phạm Thị Suong	1.000.000	
56							BỆNH VIỆN THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM			
414	1	Hoàng Hà Ngọc Linh	9	1			KHKT	Hoàng Văn Quyền	1.000.000	
		Tổng		367	45	2			439.500.000	